

(이)라도

ít nhất, dù chỉ là

Đưa ra phương án thay thế. Không phải điều bạn muốn nhất, nhưng còn hơn không — và tiếng Hàn dùng nó liên tục để lời đề nghị nghe không đòi hỏi.

Cách kết hợp

Loại danh từ	Dạng	Ví dụ
Kết thúc bằng phụ âm	이라도	물이라도
Kết thúc bằng nguyên âm	라도	커피라도
Từ để hỏi	bất kỳ	누구라도, 언제라도
Sau 에, 에서	gắn chồng lên	공원에라도 갈까요?
Trang trọng, tiếc nuối	(이)나마	조금이나마
Đuôi khác	-더라도 = dù cho	힘들더라도

Khi nào dùng

Quy tắc phụ âm như thường lệ: danh từ kết thúc bằng phụ âm dùng 이라도, kết thúc bằng nguyên âm dùng 라도. 물이라도, 커피라도.

Danh từ mà nó đánh dấu là một phương án dự phòng: 커피라도 한잔 하실래요? — nếu không có gì khác, thì ít nhất mình uống cà phê nhé? Chính việc đưa ra lời đề nghị một cách khiêm tốn khiến nó dễ được chấp nhận.

Gắn với từ để hỏi, nó tạo thành nhóm từ “bất kỳ”: 누구라도, 언제라도, 뭐라도, 어디라도.

Đừng nhầm với -더라도, vốn gắn với động từ và nghĩa là “dù cho”. Còn so với (이)나마, dạng này trung tính và dùng hằng ngày, trong khi 나마 mang sắc thái tiếc nuối trang trọng.

Ví dụ trong câu

- 1** 시간 있으면 커피라도 한잔 하실래요?
Nếu có thời gian thì ít nhất mình đi uống cà phê nhé?
- 2** 밥이 없으면 라면이라도 먹을게요.
Nếu không có cơm thì tôi ăn mì gói hay gì đó cũng được.
- 3** 힘들시면 잠깐이라도 쉬세요.
Nếu mệt thì ít nhất hãy nghỉ một chút đi.
- 4** 궁금한 게 있으면 언제라도 물어보세요.
Nếu có chuyện gì thì cứ hỏi tôi bất cứ lúc nào.
- 5** 날씨도 좋은데 공원에라도 갈까요?
Thời tiết đẹp — hay là mình ra công viên đi?
- 6** 이거라도 드시고 가세요.
Ăn chút cái này rồi hãy đi.

So sánh với

(이)나마
Cả hai đều có nghĩa “ít nhất là cái này”, nhưng (이)라도 trung tính và mang tính hội thoại, còn (이)나마 trang trọng và tiếc rằng không được nhiều hơn.
물이라도 드세요. (ít nhất hãy uống chút nước) / 조금이나마 도움이 되길. (mong là giúp được, dù chỉ một chút)

만
만 giới hạn vào một thứ; (이)라도 đưa nó ra như sự thay thế cho điều tốt hơn. Sắc thái khác nhau khá nhiều.
커피만 마셨어요. (chỉ uống cà phê) / 커피라도 마실까요? (hay ít nhất uống cà phê nhé?)

-더라도
Hình thức tương tự, chức năng không liên quan. -더라도 gắn vào gốc động từ và nghĩa là “dù cho”; (이)라도 gắn vào danh từ.
커피라도 마세요. (ít nhất uống cà phê) / 힘들더라도 하세요. (dù có vất vả cũng hãy làm)

Lưu ý

- ✗ 커피이라도 한잔 하실래요?**
○ 커피라도 한잔 하실래요?
커피 kết thúc bằng nguyên âm, nên chỉ dùng 라도. 이라도 đứng sau phụ âm, như 물이라도.
- ✗ 힘들이라도 하세요.**
○ 힘들더라도 하세요.
(이)라도 gắn vào danh từ. Với nghĩa “dù cho” đi với động từ, đuôi cần dùng là -더라도.
- ✗ 이 식당이 최고예요. 여기라도 갑시다.**
○ 이 식당이 최고예요. 여기로 갑시다.
(이)라도 xem lựa chọn như phương án dự phòng. Dùng nó cho lựa chọn ưu tiên hàng đầu sẽ làm giảm sức thuyết phục của lời giới thiệu.